

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ HỒNG THƯỢNG**

Số: 11/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hồng Thượng, ngày 11 tháng 02 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện A Lưới về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022;*

*Theo đề nghị của Công chức Văn phòng – Thống kê Ủy ban nhân dân xã.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn xã Hồng Thượng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Công chức Văn phòng – Thống kê xã; Thủ trưởng cơ quan; các ban, ngành đoàn thể; các bộ phận chuyên môn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND huyện;
- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;
- CT và các PCT UBND xã;
- CBCC xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ HỒNG THƯỢNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

### **Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 của xã Hồng Thượng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 11/QĐ-UBND  
ngày 11/02/2022 của UBND xã Hồng Thượng)*

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030; Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện A Lưới về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022;

Căn cứ nhiệm vụ kiểm soát TTHC năm 2022; Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2022 của xã Hồng Thượng với các nội dung cụ thể như sau:

## **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

### **1. Mục tiêu**

Rà soát các thủ tục hành chính đang áp dụng nhằm kịp thời phát hiện để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ quy định, thủ tục hành chính không cần thiết, không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu nguyên tắc về quy định và thực hiện thủ tục hành chính hoặc đề cắt giảm chi phí về thời gian, tiền bạc của người dân, doanh nghiệp trong việc tuân thủ thủ tục hành chính; góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, giải phóng mọi nguồn lực của xã hội...

### **2. Yêu cầu**

- Đơn giản hóa các thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính hiện hành.

- Kiến nghị, đề xuất đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính và quy định có liên quan (sản phẩm rà soát, đánh giá thủ tục hành chính) phải cụ thể, thiết thực và đáp ứng mục tiêu nêu trên.

## **II. PHẠM VI RÀ SOÁT**

1. Tập trung rà soát các thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính đã được đăng ký, lựa chọn và thường xuyên rà soát các quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị, địa phương *(có danh mục kèm theo)*.

2. Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện rà soát theo kế hoạch.

## **III. NGUYÊN TẮC RÀ SOÁT VÀ SẢN PHẨM**

### **1. Nguyên tắc rà soát**

- Tập trung rà soát các thủ tục hành chính theo các tiêu chí: sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp của thủ tục hành chính, những bất cập của quy định thủ tục hành chính so với thực tế.

- Việc rà soát, đánh giá được tiến hành trên cơ sở thống kê, tập hợp đầy đủ các thủ tục hành chính, các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính cần rà soát, đánh giá để xem xét sự cần thiết, phù hợp của thủ tục hành chính với các quy định có liên quan với mục tiêu quản lý nhà nước, những thay đổi về kinh tế, xã hội và điều kiện khách quan khác.

- Kết quả của quá trình rà soát nhằm kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền phương án sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định thủ tục hành chính không cần thiết, không hợp pháp, không hợp lý; đảm bảo thủ tục hành chính đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện và cắt giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính cho đối tượng thực hiện.

## 2. Sản phẩm

a) Báo cáo kết quả rà soát kèm Biểu mẫu rà soát và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC UBND xã.

b) Báo cáo kết quả rà soát TTHC, các quy định có liên quan và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC.

## IV. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

a) Tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính theo Quyết định này; hoàn thành việc rà soát đúng tiến độ, thời gian quy định và đáp ứng được mục tiêu đề ra; đảm bảo về chất lượng kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và các quy định có liên quan; gửi văn bản báo cáo kết quả rà soát về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện (qua Trung tâm Hành chính công huyện) **trước ngày 05/8/2022** để thẩm định, kiểm tra chất lượng. Kết quả rà soát gồm báo cáo, biểu mẫu rà soát, tính toán chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, phương án đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính; sơ đồ nhóm thủ tục hành chính trước và sau rà soát (*đối với rà soát nhóm thủ tục hành chính*).

b) Tổ chức phân công cán bộ, công chức thực hiện rà soát, phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý, tổng hợp kết quả rà soát của đơn vị; bảo đảm điều kiện cần thiết để phục vụ công tác rà soát TTHC của đơn vị, địa phương.

### 2. Trách nhiệm của Công chức Văn phòng – Thống kê UBND

a) phối hợp với UBND huyện hướng dẫn phương pháp, cách thức rà soát; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này của các ban, ngành, bộ phận chuyên môn liên quan.

b) Kiểm tra chất lượng, kết quả rà soát của các ban, ngành, bộ phận chuyên môn.

c) Tổ chức rà soát độc lập hoặc huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân am hiểu chuyên môn tham gia rà soát (*nếu cần thiết*); Phân tích kết quả rà soát của các bộ phận chuyên môn tổng hợp báo cáo kết quả rà soát trình Chủ tịch UBND xã.

d) Theo dõi, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện

Kế hoạch và đề xuất Chủ tịch UBND xã kịp thời chỉ đạo giải quyết.

đ) Đôn đốc, kiểm tra các ban, ngành thực hiện các Quyết định thực thi phương án đơn giản hóa TTHC của UBND tỉnh, huyện; các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC và quy định có liên quan đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương thông qua.

e) Tổng hợp kết quả rà soát, dự thảo báo cáo kết quả rà soát trình Ủy ban nhân dân huyện **trước ngày 10/8/2022**.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ban, ngành, bộ phận chuyên môn liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

## Phụ lục

**DANH MỤC RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC HÀNH CHÍNH NĂM 2022***(Ban hành kèm theo Quyết định số 11 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân xã Hồng Thượng)*

STT	Tên/Nhóm TTHC (Mã số TTHC)	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện rà soát		Thời gian thực hiện rà soát		Định hướng phương án đơn giản hóa	Cơ sở pháp lý
			Chủ trì	Phối hợp	Bắt đầu	Hoàn thành		
<b>A</b>	<b>CẤP XÃ</b>							
I	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất (2.000337)	Thi đua - khen thưởng	UBND xã	Không	15/02/2022	Trước 20/6/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Bổ nội dung thành phần hồ sơ:</b> Báo cáo thành tích do tập thể, cá nhân (bản chính).</li> <li>- <b>Lý do:</b> Giảm bớt giấy tờ, tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân được đề nghị khen thưởng do có thành tích đột xuất, vì thông qua biên bản và văn bản đề nghị các đơn vị đề nghị tặng Giấy khen đã nêu cụ thể thành tích đột xuất.</li> </ul>	Điều 85 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; Điều 55 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng
II	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân (1.004772)	Hộ tịch	UBND xã	Không	15/02/2022	Trước 20/6/2022	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Bổ nội dung thành phần hồ sơ:</b> Bản sao toàn bộ hồ sơ, giấy tờ của người yêu cầu hoặc hồ sơ, giấy tờ, tài liệu khác trong đó có thông tin liên quan đến nội dung khai sinh, gồm: Giấy chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu; Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú, giấy tờ chứng minh về nơi cư trú; Bằng tốt nghiệp, Giấy chứng nhận, Chứng chỉ, Học bạ, Hồ sơ học tập do cơ quan đào tạo, quản lý giáo dục có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận; Giấy tờ khác có thông tin về họ, chữ đệm, tên,</li> </ul>	Điều 9 Thông tư số 15/2015/TT-BTP của Bộ Tư pháp ngày 16/11/2015 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.

							ngày, tháng, năm sinh của cá nhân; Giấy tờ chứng minh quan hệ cha con, mẹ con. - <b>Lý do:</b> Việc quy định thủ tục đăng ký khai sinh cho người có hồ sơ, giấy tờ cá nhân phải cung cấp Bản sao toàn bộ hồ sơ, giấy tờ của người yêu cầu hoặc hồ sơ, giấy tờ, tài liệu khác trong đó có thông tin liên quan đến nội dung khai sinh sẽ gây tổn kém cho người dân.	
III	Các TTHC trong lĩnh vực <i>Đất đai</i>	UBND xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	15/02/2022	Trước 20/6/2022			
IV	Các TTHC trong lĩnh vực <i>Bảo trợ xã hội</i>	UBND xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	15/02/2022	Trước 20/6/2022			
V	Các TTHC trong lĩnh vực <i>Văn hóa – Thể thao</i>	UBND xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	15/02/2022	Trước 20/6/2022			
VI	Các TTHC trong lĩnh vực <i>Khiếu nại – Tố cáo</i>	UBND xã	Các cơ quan, đơn vị liên quan	15/02/2022	Trước 20/6/2022			